

Số: 407/QĐ-THPTKL

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước
năm 2024 của Trường THPT Kim Liên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT KIM LIÊN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2829/QĐ-SGDĐT ngày 14/12/2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 của Trường THPT Kim Liên (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận kế toán, các cá nhân và bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Hiền

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường THPT Kim Liên

Chương 422



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 407/QĐ-THPTKL ngày 29/12/2023 của Hiệu trưởng Trường THPT Kim Liên)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	13,737,278,000
I	Nguồn ngân sách trong nước	13,737,278,000
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	13,737,278,000
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	692,300,000
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	13,044,978,000